

**CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN LẠNH TÀI MỸ**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN LẠNH TÀI MỸ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2300976371

**3. Ngày thành lập:** 08/03/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

NR Nguyễn Văn Tài, thôn Chi Long, Xã Long Châu, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0975.111.263

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                     | Mã ngành                                                     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn                                                                                                                                        | 3311                                                         |
| 2.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                    | 3312                                                         |
| 3.  | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                        | 3313                                                         |
| 4.  | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                                                        | 3314                                                         |
| 5.  | Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)                                                                                     | 3315                                                         |
| 6.  | Sửa chữa thiết bị khác                                                                                                                                                        | 3319                                                         |
| 7.  | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                                                       | 3320                                                         |
| 8.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                            | 4649(Chính)                                                  |
| 9.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                           | 4651                                                         |
| 10. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                            | 4652                                                         |
| 11. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                        | 4653                                                         |
| 12. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                               | 4659                                                         |
| 13. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                             | 4690                                                         |
| 14. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                        | 4741                                                         |
| 15. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                     | 4742                                                         |
| 16. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh       | 4759                                                         |
| 17. | Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng                                                                                                                                  | 9521                                                         |
| 18. | Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình                                                                                                                                           | 9522                                                         |
| 19. | Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da                                                                                                                                         | 9523                                                         |
| 20. | Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự                                                                                                                         | 9524                                                         |
| 21. | Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác                                                                                                                                     | 9529                                                         |
| 22. | Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư. | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: ĐINH THỊ LỆ MỸ

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 02/05/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 164295247

Ngày cấp: 16/10/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Chi Long, Xã Long Châu, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Chi Long, Xã Long Châu, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Thời gian đăng từ ngày 08/03/2017 đến ngày 07/04/2017

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐINH THỊ LỆ MỸ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/05/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 164295247

Ngày cấp: 16/10/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Chi Long, Xã Long Châu, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Chi Long, Xã Long Châu, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh